

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG KON TUM**

Số: 09 /NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 24 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030
phường Kon Tum**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG KON TUM
KHÓA I KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm định của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông báo Kết luận số 04-TB/ĐU ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Ban chấp hành Đảng bộ phường Kon Tum về các nội dung trình tại Hội nghị Ban Chấp hành ngày 23 tháng 7 năm 2025;

Xét Tờ trình số 18/TTr-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường về việc cho ý kiến đối với dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 phường Kon Tum (kèm theo Báo cáo số 42/BC-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2025 về đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 phường Kon Tum); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân phường; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 phường Kon Tum (có phụ biểu Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân phường thực hiện báo cáo, gửi Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân phường, các Ban của Hội đồng nhân dân phường, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Khóa I, Kỳ họp chuyên đề (*lần thứ nhất*) thông qua ngày 24 tháng 7 năm 2025./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- TT Đảng ủy phường;
- TT.HĐND phường;
- Ban TT UBMTTQVN phường;
- UBND phường;
- Các Ban HĐND phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Các đơn vị phòng, ban, đoàn thể phường;
- VP HĐND-UBND phường;
- Trang thông tin điện tử (*đăng tải*);
- Lưu VT, HĐ. 

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Hà

Phụ lục 1
DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN TRONG NƯỚC)
 (Kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 24/7/2025 của Hội đồng nhân dân phường Kon Tum)

ĐVT: Triệu đồng

TT	TÊN DỰ ÁN	Đơn vị đề xuất	Nhóm dự án	Nhóm dự án (Luật sửa đổi)	Địa điểm xây dựng	Nội dung thiết kế	Mục tiêu đầu tư	Thời gian thực hiện	Khái toán tổng mức đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí từ đầu dự án đến hết kế hoạch năm 2025			Dự kiến kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-230			Ghi chú		
									Tổng mức đầu tư	Trong đó		Tổng mức	Trong đó		Tổng mức	Trong đó				
										NSTW	NS tỉnh		NSTW	NS tỉnh		NSTW	NS tỉnh			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19		
	TỔNG CỘNG								658.500	640.000	18.500	100.000	100.000	-	511.000	492.500	18.500			
I	Dự án chuyển tiếp								185.000	166.500	18.500	100.000	100.000	-	85.000	66.500	18.500			
a	Lĩnh vực giao thông																			
b	Lĩnh vực cấp thoát nước								185.000	166.500	18.500	100.000	100.000	-	85.000	66.500	18.500			
1	Hệ thống thoát nước, vỉa hè các tuyến nội thành, thành phố Kon Tum	UBND phường Kon Tum	B		Phường Kon Tum và phường Đắk Cấm	Đầu tư hệ thống thoát nước, vỉa hè bằng đá tự nhiên trên các tuyến đường với tổng chiều dài: + Giai đoạn 1: 8.108m; + Giai đoạn 2: 4.250m.	Nhằm từng bước hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng, đảm bảo mỹ quan đô thị, khắc phục tình trạng ngập úng, bồi đắp đất đá trên mặt đường vào mùa mưa, đồng thời góp phần cải tiến vệ sinh môi trường, thoát nước sinh hoạt, xử lý nước thải... của đô thị thành phố với chất lượng hợp vệ sinh nâng cao sức khỏe và chất lượng sống cho người dân đô thị, phấn đấu đưa thành phố Kon Tum sớm đạt các chỉ tiêu về đô thị loại II.	2023-2026	185.000	166.500	18.500	100.000	100.000	-	85.000	66.500	18.500			
b	Lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản																			
c	Lĩnh vực y tế																			
d	Lĩnh vực văn hoá, thể thao và du lịch																			
e	Hạ tầng khu công nghiệp và khu kinh tế																			
II	Dự án khởi công mới								473.500	473.500	-	-	-	-	426.000	426.000	-			
1	Chống ngập úng khu trung tâm thành phố KonTum (cũ)	UBND phường Kon Tum	B		Phường Kon Tum	Xây dựng HTTN mưa chảy chung của hệ thống thoát nước đô thị Tuyến số 1: Đoạn từ đường Lê Văn Hiến đến đường Nguyễn Sinh Sắc: L: Khoảng 220m Khẩu độ công dự kiến: Công hợp bê tông cốt thép KT (140x140)cm Tuyến số 2: gồm 03 phân đoạn: * Phân đoạn 01: Đoạn từ đường Phan Huy Chú đến đường Bà Triệu : L: 275m, Khẩu độ công dự kiến: Công hợp bê tông cốt thép KT (150x200)cm * Phân đoạn 02: Đoạn từ đường Bà Triệu đến đường Ngô Quyền:-L: Khoảng 995m. Khẩu độ công dự kiến: Công hợp bê tông cốt thép KT (200x200)cm. Khẩu độ công dự kiến: Công hợp bê tông cốt thép KT (200x250)cm *Tuyến số 3: Đoạn từ đường Phan Đình Phùng ra suối Đắk Tod Rech: L=: Khoảng 1.000m. Khẩu độ công dự kiến: Công hợp bê tông cốt thép KT (200x200)cm. * Tuyến số 4: gồm 02 phân đoạn: * Phân đoạn 01: Chạy dọc theo phía đông đường Phan Đình Phùng: Chiều dài tuyến thoát nước khoảng: 390m Khẩu độ công dự kiến: Công hợp bê tông cốt thép KT (200x200)cm, * Phân đoạn 02: Chạy dọc theo phía đông đường Phan Đình Phùng (đoạn từ đường Trần Nhân Tông đến đường Phan Chu Trinh): Chiều dài tuyến thoát nước khoảng: 735m. Khẩu độ công dự kiến: Công hợp KT (200x250)cm	Quá trình đô thị hóa khá nhanh, cộng với diễn biến thời tiết phức tạp; công tác đầu tư, nâng cấp các công trình hạ tầng thoát nước của thành phố chưa được quan tâm đầu tư đồng bộ nên mỗi khi có mưa lớn đã làm quá tải hệ thống thoát nước chính của thành phố. Do đó, đã xảy ra tình trạng lâm ngập úng cục bộ tại một số tuyến đường giao thông chính trong khu vực nội thành; đã gây ách tắc giao thông, ô nhiễm môi trường, mất mỹ quan đô thị; ngoài ra còn làm ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của người dân và bộ mặt của đô thị thành phố Kon Tum. Do đó, Nâng cấp, cải tạo hệ thống thoát nước là việc làm cấp thiết nhằm sớm giải quyết tình trạng ngập úng, đáp ứng nhu cầu và nguyện vọng của nhân dân trong khu vực nội thành	2026-2030	313.500	313.500					282.000	282000				
2	Dự án: Đường giao thông kết nối từ điểm cuối của Dự án Kê chống lũ lụt, sạt lở các làng đồng bào dân tộc thiểu số dọc sông Đắk Bla trên địa bàn thành phố (tuyến bờ Bắc- đoạn làng Kon Hra Chốt đi làng Kon Tum Kơ Năm, Kon Lorl và Kon Tum Kơ Pong) đến nút giao Trường Chinh – Đào Duy Từ.	UBND phường Kon Tum	B		Phường Phường Kon TumKon Tum	Chiều dài tuyến 2,5Km: Lộ giới 30m; Đầu tư nền, mặt đường, vỉa hè, hệ thống thoát nước, điện chiếu sáng, cây xanh và một số hạng mục khác	Từng bước xây dựng hoàn thiện hệ thống	2026-2030	160.000	160.000						144.000	144.000			

Phụ lục 3
DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA PHƯỜNG KON TUM
Danh mục dự án chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030
(Kèm theo Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 24/7/2025 của Hội đồng nhân dân phường Kon Tum)

DVT Triệu đồng

	Nguồn vốn	Đầu mối giao kế hoạch	Nhóm dự án	Dự kiến năm KC-HT	Quyết định Chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư	Tổng mức đầu tư		Lũy kế vốn đã bố trí đến năm 2020	Vốn CBĐT đã bố trí đến năm 2025	Lũy kế vốn thực hiện đã bố trí từ đầu dự án đến hết năm 2025	Giá trị chuyển tiếp qua giai đoạn 2026-2030 theo TMBT	Nhu cầu vốn giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
						Tổng số	Trong đó: Ngân sách tỉnh						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
	TỔNG CỘNG					317.942	136.334	-	771	13.771	117.023	147.104	
1	Công viên cây xanh tại khu tập thể Trần Cao Vân, thành phố Kon Tum	Phường Kon Tum	C		QĐ số 2898/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 (UBND TP Kon Tum (cũ))	6.500						6.000	
2	Trường Tiểu học Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, hạng mục: Khối nhà học 07 phòng học kết hợp 07 phòng học bộ môn, khối nhà Hiệu bộ kết hợp khối hỗ trợ học tập, bếp ăn và các hạng mục công trình phụ trợ.	Phường Kon Tum	C	năm 2026 hoàn thành năm 2027.	Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của HĐND TP Kon Tum (cũ)	30.000						30.000	
3	Đường Đào Duy Từ (đoạn Nguyễn Huệ đến Trần Văn Hai), thành phố Kon Tum; hạng mục: Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	Phường Kon Tum	C	2026-2028	398-14/5/2021 (UBND TP Kon Tum (cũ))	55.625	28.580		272	272	28.580	21.211	
4	Cải tạo nâng cấp đường Hai Bà Trưng (đoạn Trần Hưng Đạo - Cầu đường nhà đường)	Phường Kon Tum	C	2026-2028	09-11/01/2023 (UBND TP Kon Tum (cũ))	77.051	29.000		287	287	29.000	20.776	
5	Chỉnh trang đô thị khu vực tổ 7 (sắp xếp lại đất đai), phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum	Phường Kon Tum	C	2026-2027	3391-15/9/2022 (UBND TP Kon Tum (cũ))	15.718			212	212		14.863	
6	Đường Trần Nhân Tông (đoạn Nguyễn Viết Xuân - Trần Văn Hai), phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum	Phường Kon Tum	C	2026-2027	NQ số 135/NQ-HĐND ngày 11/11/2020	12.640						11.491	
7	Đường Lý Thường Kiệt (đoạn Bà Triệu - Nguyễn Du), thành phố Kon Tum; hạng mục: Nền, mặt đường, vỉa hè và hệ thống thoát nước	Phường Kon Tum	C	2026-2027	NQ số 135/NQ-HĐND ngày 11/11/2020	12.258						11.144	
8	Đầu tư vỉa hè phía Đông đường Nguyễn Viết Xuân (đoạn từ đường Trường Chinh – đường Trần Nhân Tông), thành phố Kon Tum	Phường Kon Tum	C	2.026	1424-07/7/2023 (UBND TP Kon Tum (cũ))	2.562						2.329	

	Nguồn vốn	Đầu mối giao kế hoạch	Nhóm dự án	Dự kiến năm KC-HT	Quyết định Chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư	Tổng mức đầu tư		Lũy kế vốn đã bố trí đến năm 2020	Vốn CBĐT đã bố trí đến năm 2025	Lũy kế vốn thực hiện đã bố trí từ đầu dự án đến hết năm 2025	Giá trị chuyển tiếp qua giai đoạn 2026-2030 theo TMĐT	Nhu cầu vốn giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
						Tổng số	Trong đó: Ngân sách tỉnh						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
9	Đường Trần Khánh Dư (đoạn U Rê - Trần Văn Hai), thành phố Kon Tum	Phường Kon Tum	C	2027-2029	65-29/4/2021 (UBND Tỉnh Kon Tum (cũ))	71.894	54.000				54.000	11.358	
10	Đường Đồng Đa (đoạn Lê Văn Hưu - Trần Văn Hai), thành phố Kon Tum; hạng mục: Vía hè và hệ thống thoát nước	Phường Kon Tum	C	2.026	135-11/11/2020 HĐND ngày 11/11/2020	3.275						2.978	
11	Nâng cấp, cải tạo đường Huỳnh Đăng Thơ, thành phố Kon Tum	Phường Kon Tum	C	2.026	QĐ1873-15/9/2023 (UBND TP Kon Tum (cũ))	20.465	14.800			13.000	5.443	5.000	Thực hiện GD2
12	Nâng cấp tuyến đường bao khu dân cư phía Bắc (từ nút giao Trần Phú-Nguyễn Huệ đến đường Bắc Kạn), thành phố Kon Tum	Phường Kon Tum	C	2.026	1299-01/4/2025 (UBND TP Kon Tum (cũ))	9.954	9.954					9.954	



Phụ lục 4
DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH HỖ TRỢ
Danh mục dự án dự kiến khởi công mới giai đoạn 2026-2030
(Kèm theo Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 29/7/2025 của Hội đồng nhân dân phường Kon Tum)

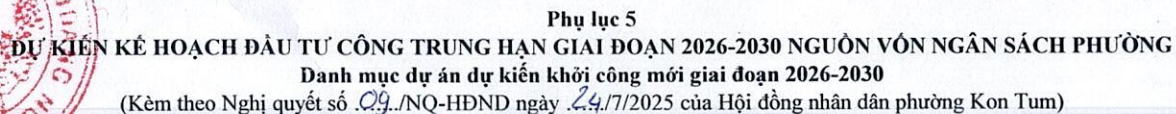
ĐVT: Triệu đồng

TT	TÊN DỰ ÁN	Đơn vị đề xuất	Nhóm dự án	Nhóm dự án (Luật sửa đổi)	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Sự cần thiết đầu tư	Dự kiến thời gian thực hiện	Khái toán tổng mức đầu tư			Dự kiến kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
									Tổng mức đầu tư	Trong đó			
										NSTW	NS tỉnh		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
	TỔNG CỘNG								730.805	-	730.805	730.805	
A	Đối ứng danh mục sử dụng vốn NSTW của tỉnh												
B	Bố trí cho các dự án sử dụng vốn NST								730.805	0	730.805	730.805	
a	Lĩnh vực giao thông								387.220	-	387.220	387.220	
1	Chỉnh trang đô thị tuyến đường Trần Hưng Đạo	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Chỉnh trang tuyến đường với chiều dài khoảng 2.200m		2026-2030	66.000		66.000	66.000	
2	Chỉnh trang đô thị tuyến đường Phan Đình Phùng (đoạn Bến xe - cầu Đắk Blá)	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Chỉnh trang tuyến đường với chiều dài khoảng 2.700m		2026-2030	70.200		70.200	70.200	
3	Nâng cấp, cải tạo đường Yết Kiêu (đoạn Phan Chu Trinh - Đào Duy Từ), phường Kon Tum	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường chiều dài 380m		2026-2030	9.120		9.120	9.120	
4	Nâng cấp, cải tạo đường Siu Blêh, phường Kon Tum	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường dài 700m		2026-2030	15.400		15.400	15.400	
5	Nâng cấp, cải tạo đường Lý Thái Tổ, phường Kon Tum	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường dài 900m		2026-2030	21.600		21.600	21.600	
6	Nâng cấp, cải tạo đường Hồ Tùng Mậu (đoạn Trần Quốc Toàn - Đào Duy Từ) phường Kon Tum	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường dài 1.100m		2026-2030	26.400		26.400	26.400	
7	Nâng cấp, cải tạo đường Hùng Vương (đoạn Hà Huy Tập - Nguyễn Viết Xuân) phường Kon Tum	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường dài 2.000m		2026-2030	48.000		48.000	48.000	
8	Nâng cấp, cải tạo đường Trần Quốc Toàn (đoạn Phan Chu Trinh - Thị Sách) phường Kon Tum	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường dài 2.00m		2026-2030	4.400		4.400	4.400	
9	Nâng cấp, cải tạo đường Nguyễn Đức Cảnh (đoạn Đào Duy Từ - Bắc Kạn) phường Kon Tum	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường dài 1.200m		2026-2030	30.000		30.000	30.000	
10	Cải tạo mặt đường Lê Hồng Phong (đoạn Trường Chinh - Bạch Đằng), phường Kon Tum	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Cải tạo mặt đường bằng kết cấu BTN dài 2.000m		2026-2030	12.000		12.000	12.000	
11	Nâng cấp, cải tạo đường Trần Văn Ôn (đoạnTrần Văn Hai - Đào Duy Từ) phường Kon Tum	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường dài 900m		2026-2030	19.800		19.800	19.800	

TT	TÊN DỰ ÁN	Đơn vị đề xuất	Nhóm dự án	Nhóm dự án (Luật sửa đổi)	Địa điểm xây dựng	Nội dung dự án	Sức cần thiết đầu tư	Dự kiến thời gian thực hiện	Khái toán tổng mức đầu tư			Dự kiến kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
									Tổng mức đầu tư	Trong đó			
										NSTW	NS tỉnh		
12	Nâng cấp, cải tạo đường Tuệ Tĩnh (đoạn Phan Đình Phùng - Hoàng Thị Loan) phường Kon Tum	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường dài 200m		2026-2030	4.400		4.400	4.400	
13	Nâng cấp, cải tạo đường Đào Duy Anh, phường Kon Tum	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường dài 250m		2026-2030	5.500		5.500	5.500	
14	Cải tạo mặt đường Phan Chu Trinh (đoạn Đoàn Thị Điểm - Đào Duy Từ), phường Kon Tum	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Cải tạo mặt đường bằng kết cấu BTN dài 2.000m		2026-2030	12.000		12.000	12.000	
15	Cải tạo mặt đường Nguyễn Huệ (đoạn Nguyễn Trãi - Đào Duy Từ), phường Kon Tum	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Cải tạo mặt đường bằng kết cấu BTN dài 800m		2026-2030	4.800		4.800	4.800	
16	Nâng cấp, cải tạo đường Lê Hoàn (đoạn Bắc Kạn - Lê Viết Lương) phường Kon Tum	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường dài 800m		2026-2030	17.600		17.600	17.600	
17	Nâng cấp, cải tạo một số tuyến đường hẻm trên địa bàn phường Kon Tum	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Nâng cấp, cải tạo một số tuyến đường hẻm xuống cấp, hư hỏng trên địa bàn phường		2026-2030	20.000		20.000	20.000	
b Lĩnh vực y tế									5.000		5.000	5.000	
1	Sửa chữa, cải tạo một số cơ sở y tế trên địa bàn phường Kon Tum	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Sửa chữa, cải tạo một số cơ sở y tế trên địa bàn phường Kon Tum		2026-2030	5.000		5.000	5.000	
b Lĩnh vực văn hoá, thể thao và du lịch									70.000		70.000	70.000	
	Nâng cấp, cải tạo mở rộng công viên Quang Trung, phường Kon Tum	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Nâng cấp, cải tạo công viên hiện trạng	Tạo không gian vui chơi cho người dân	2026-2030	40.000		40.000	40.000	
	Công viên cây xanh, bãi đỗ xe (đường Bà Triệu - Lê Hồng Phong) phường Kon Tum	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Đầu tư công viên cây xanh, bãi đỗ xe trên diện tích khoảng 5.000m2	Tạo không gian vui chơi cho người dân	2026-2030	30.000		30.000	30.000	
d Giáo dục và Đào tạo									268.585	-	268.585	268.585	
1	Trường mầm non Hoa Thạch Thảo	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Nhà hiệu bộ kết hợp nhà giáo dục thể chất diện tích khoảng 650m² và một số hạng mục phụ trợ Đầu tư trang thiết bị: bàn ghế, rèm, trang trí phòng học	Đảm bảo cơ sở vật chất để đạt chuẩn theo quy định	2026-2030	10.079		10.079	10.079	
2	Trường tiểu học Hoàng Văn Thu	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Nhà học 03 phòng + nhà bộ môn kết hợp hiệu bộ (03 tầng) diện tích khoảng 1.250m² và một số hạng mục phụ trợ. Đầu tư trang thiết bị	Đảm bảo cơ sở vật chất để đạt chuẩn theo quy định	2026-2030	18.072		18.072	18.072	
3	Trường tiểu học Nguyễn Văn Cừ	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Nhà 10 học phòng diện tích khoảng 811m2 (02 tầng); 4 phòng bộ môn diện tích 620m2 (02 tầng); khu hiệu bộ 600mm2 và một số hạng mục phụ trợ	Đảm bảo cơ sở vật chất để đạt chuẩn theo quy định	2026-2030	26.723		26.723	26.723	
4	Trường tiểu học Phan Chu Trinh	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Nhà học 6 phòng học; 4 phòng bộ môn; khu hiệu bộ (03 tầng) diện tích khoảng 1100m2. Đầu tư trang thiết bị	Đảm bảo cơ sở vật chất để đạt chuẩn theo quy định	2026-2030	15.712		15.712	15.712	

TT	TÊN DỰ ÁN	Đơn vị đề xuất	Nhóm dự án	Nhóm dự án (Luật sửa đổi)	Địa điểm xây dựng	Nội dung dự án	Sức cần thiết đầu tư	Dự kiến thời gian thực hiện	Khái toán tổng mức đầu tư			Dự kiến kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
									Tổng mức đầu tư	Trong đó			
										NSTW	NS tỉnh		
5	Trường TH-THCS Trường Sa	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Điểm tiểu học: 10 phòng học diện tích 811m2; khu hiệu bộ + 03 phòng bộ môn diện tích 390 , Nhà vệ sinh 54m2 và một số hạng mục phụ trợ. Đầu tư trang thiết bị	Đảm bảo cơ sở vật chất để đạt chuẩn theo quy định	2026-2030	17.702		17.702	17.702	
6	Trường tiểu học Mạc Đình Chi	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Nhà học 08 phòng; 04 phòng bộ môn và các hạng mục phụ trợ. Đầu tư trang thiết bị	Đảm bảo cơ sở vật chất để đạt chuẩn theo quy định	2026-2030	20.802		20.802	20.802	
7	Trường tiểu học Ngô Quyền	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Nhà học 3 phòng bộ môn kết hợp hành chính và các hạng mục phụ trợ. Đầu tư trang thiết bị	Đảm bảo cơ sở vật chất để đạt chuẩn theo quy định	2026-2030	8.308		8.308	8.308	
8	Trường THCS Nguyễn Sinh Sắc	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Xây mới khối nhà học 18 phòng + các phòng GD nghệ thuật, thể chất... và các hạng mục phụ trợ khác. Đầu tư trang thiết bị	Đảm bảo cơ sở vật chất để đạt chuẩn theo quy định	2026-2030	17.876		17.876	17.876	
9	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Xây mới các phòng GD thể chất, nhà đa năng, kho,... và các hạng mục phụ trợ khác. Đầu tư trang thiết bị	Đảm bảo cơ sở vật chất để đạt chuẩn theo quy định	2026-2030	10.807		10.807	10.807	
10	Trường THCS Trần Hưng Đạo	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Xây mới khối nhà học các phòng học bộ môn, phòng GD nghệ thuật, đa năng kết hợp kho, y tế,... và các hạng mục phụ trợ khác. Đầu tư trang thiết bị	Đảm bảo cơ sở vật chất để đạt chuẩn theo quy định	2026-2030	17.624		17.624	17.624	
11	Trường TH- THCS Thăng Lợi	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Cơ sở tiểu học: Xây mới khối nhà học + các phòng GD nghệ thuật, đa năng kết hợp khối phòng họp,... và các hạng mục phụ trợ Cơ sở THCS: Xây mới các phòng GD nghệ thuật, đa năng kết hợp khối phòng họp,... Đầu tư trang thiết bị	Đảm bảo cơ sở vật chất để đạt chuẩn theo quy định	2026-2030	24.229		24.229	24.229	
12	Trường tiểu học Lê Hồng Phong	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Sửa chữa, cải tạo lại nhà học 03 tầng (15 phòng học); cải tại cổng, tường rào có nguy cơ sụp ngã và sân trường diện tích 2814m2.	Đảm bảo cơ sở vật chất để đạt chuẩn theo quy định	2026-2030	2.284		2.284	2.284	
13	Trường MN Hoa Phượng, phường Kon Tum, t	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Điểm center: Xây mới nhà học 05 phòng học và các phòng GD nghệ thuật, thể chất, đa năng, tin học, thư viện kết hợp khối hành chính, nhà bếp, nhà kho thực phẩm + nhà ăn, diện tích 1533m2 và các hạng mục phụ trợ khác Điểm thôn Pleitonghia: xây mới nhà học 02 phòng + Nhà kho, nhà bảo vệ và các hạng mục phụ trợ Điểm thôn Pleidôn: xây mới 02 phòng học và hạng mục phụ trợ Đầu tư trang thiết bị hoàn chỉnh các hạng mục	Đảm bảo cơ sở vật chất để đạt chuẩn theo quy định	2026-2030	23.984		23.984	23.984	

TT	TÊN DỰ ÁN	Đơn vị đề xuất	Nhóm dự án	Nhóm dự án (Luật sửa đổi)	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Sự cần thiết đầu tư	Dự kiến thời gian thực hiện	Khái toán tổng mức đầu tư			Dự kiến kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
									Tổng mức đầu tư	Trong đó			
										NSTW	NS tỉnh		
14	Trường MN Hoa Thạch Thảo	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Điểm chính: Xây mới nhà học 05 phòng học và các phòng GD nghệ thuật, thể chất, đa năng, tin học, thư viện kết hợp khối hành chính, nhà bếp; nhà kho thực phẩm + nhà ăn, diện tích 1350m2 và các hạng mục phụ trợ khác Điểm trường KonKlor: xây mới 03 phòng học, nhà ăn và hạng mục phụ trợ;Điểm trường KonTumKơPơng: xây mới 02 phòng học và các hạng mục phụ trợ khác: Nhà để xe; nhà kho; khoan giếng; tường rào; sân chơi; hệ thống cấp điện, cấp thoát nước, PCCC, sân đường nội bộ,....	Đảm bảo cơ sở vật chất để đạt chuẩn theo quy định	2026-2030	25.020		25.020	25.020	
15	Trường Mầm Non Tuổi Thơ	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Xây mới nhà học đa năng, nhà ăn, bếp ăn 1 chiều, cổng hàng rào và các hạng mục phụ trợ khác	Đảm bảo cơ sở vật chất để đạt chuẩn theo quy định	2026-2030	7.212		7.212	7.212	
16	Trường Mầm Non Thủy Tiên	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Điểm chính: Xây mới nhà hành chính quản trị + Các phòng GD nghệ thuật, thể chất, đa năng và hạng mục phụ trợ; Điểm KonTum KơNâm: Xây mới 02 phòng học diện tích 180m2 và hạng mục phụ trợ Điểm trường KonHra Chot: Xây mới 02 phòng học diện tích 180m2 và hạng mục phụ trợ Đầu tư trang thiết bị: bàn ghế, rèm, trang trí phòng học	Đảm bảo cơ sở vật chất để đạt chuẩn theo quy định	2026-2030	17.251		17.251	17.251	
17	Sửa chữa cải tạo các trường để chuẩn bị năm học mới (2026-2027)	Ban QLDA	C	C	phường Kon Tum	Cải tạo sửa chữa các điểm trường trên địa bàn	Đảm bảo cơ sở vật chất để đạt chuẩn theo quy định	2026-2030	4.900		4.900	4.900	



STT	TÊN DỰ ÁN	Đơn vị đề xuất	Nhóm dự án	Nhóm dự án (Luật sửa đổi)	Địa điểm xây dựng	Nội dung dự án	Sự cần thiết đầu tư	Dự kiến thời gian thực hiện	Khái toán tổng mức đầu tư			Dự kiến kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030	Ghi chú
									Tổng mức đầu tư	Trong đó			
										NSTW	NS tỉnh		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
	TỔNG CỘNG								44.449	-	-	40.000	
A	Đổi ứng danh mục sử dụng vốn NSTW của tỉnh												
B	Bố trí cho các dự án sử dụng vốn NST								44.449	-	-	40.000	
a	Lĩnh vực giao thông								31.500			28.346	
1	Sửa chữa một số vị trí hư hỏng một số tuyến đường trên địa bàn phường Kon Tum	UBND P. Kon Tum	C	C	Phường Kon Tum	Diện tích khoảng 10.000m ²	Đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông	2026-	7.500			6.818	
2	Cải tạo, nâng cấp đường Hà Huy Tập	UBND P. Kon Tum	C	C	Phường Kon Tum	Chiều dài tuyến khoảng: 930m	Đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông	2026-	24.000			21.528	
b	Giáo dục và Đào tạo								12.949	-	-	11.654	
1	Trường mầm non Hoa Phượng, thành phố KonTum	UBND P. Kon Tum	C		Phường Kon Tum	Điểm chính Nhà vệ sinh diện tích khoảng 36m ² ; Điểm thôn Pleidôn; Nhà học 01 phòng diện tích khoảng 110m ² ; Điểm thôn Pleitor nghĩa: Nhà học 01 phòng diện tích khoảng 110m ² và một số hạng mục phụ trợ	Đảm bảo cơ sở vật chất để đạt chuẩn theo quy định	2026-	4.500			4.050	
2	Trường tiểu học Triệu Thị Trinh, thành phố KonTum	UBND P. Kon Tum	C		Phường Kon Tum	02 phòng bộ môn	Đảm bảo cơ sở vật chất để đạt chuẩn theo quy định	2026-	3.549			3.194	
3	Sửa chữa cải tạo các trường để chuẩn bị năm học mới (2026-2027)	UBND P. Kon Tum	C		Phường Kon Tum	Cải tạo sửa chữa các điểm trường trên địa bàn	Đảm bảo cơ sở vật chất để đạt chuẩn theo quy định	2026-	4.900			4.410	